

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, phổ cập và nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030

Thực hiện Kế hoạch số 44-KH-UBND ngày 03/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/1/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 386-KH/TU ngày 13/2/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, phổ cập và nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025- 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực.

- Giúp cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp hiểu rõ tầm quan trọng của công nghệ số, từ đó thúc đẩy ứng dụng vào quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

2. Yêu cầu

- Hằng năm, 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị nhà nước, doanh nghiệp vừa và nhỏ, cán bộ Ban quản lý hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, trường học và tổ chức, đơn vị khác trên địa bàn tỉnh được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- 80% dân số trong độ tuổi lao động biết và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử

dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- Hình thành đội ngũ chuyên gia khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực, địa phương để trở thành lực lượng nòng cốt dẫn dắt, tổ chức và lan tỏa chuyển đổi số trong toàn tỉnh.

- Xây dựng mạng lưới cán bộ, công chức làm về chuyển đổi số rộng khắp từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở với đội ngũ thành viên thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt chuyển đổi số trong các ngành, các cấp, cơ quan, tổ chức.

- Xây dựng, triển khai nền tảng giáo dục, thiết lập các chương trình đào tạo trực tuyến, mô hình giáo dục đại học số; chú trọng kết nối và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Triển khai các Chương trình đào tạo cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ và tiến sĩ tài năng trong các ngành kỹ thuật và công nghệ chiến lược (Trí tuệ nhân tạo AI), công nghệ khối chuỗi (Blockchain), Internet vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Bigdata), công nghệ bán dẫn, công nghệ sinh học; các chương trình đào tạo, đào tạo lại đội ngũ kỹ thuật viên, đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao.

- Người dân được cung cấp thông tin, tiếp cận kiến thức, kỹ năng số để cùng tham gia vào quá trình chuyển đổi số, mở ra cơ hội tiếp cận các dịch vụ số một cách bình đẳng, giúp xây dựng một xã hội số bao trùm và toàn diện.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

1.1. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Thực hiện truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng chiến dịch truyền thông đồng loạt và rộng khắp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội và trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Báo Hưng Yên; các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh; đài truyền thanh cơ sở; Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Kết quả, sản phẩm: các chương trình, chiến dịch, sự kiện truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, ngành, cơ quan, tổ chức, người dân doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa về phát triển khoa học, công nghệ, đổi

mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.2. Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đưa tin, đặt bài, viết bài về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị.
- Đơn vị phối hợp: Sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: các chuyên mục, chuyên trang, bài viết, tin bài,...

1.3. Xây dựng các chương trình, nội dung thông tin, tuyên truyền

Biên tập, sản xuất các chương trình truyền hình/truyền thanh, phóng sự trao đổi, đối thoại, các video clip theo xu thế về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để đăng, phát trên các kênh, nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Đơn vị chủ trì: Báo Hưng Yên.
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; đài truyền thanh cơ sở; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các chương trình, sản phẩm truyền thông.

1.4. Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng chương trình, kịch bản, nội dung và tổ chức các hội nghị, hội thảo, triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Việt Nam.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp công nghệ, chuyển đổi số và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: hội nghị, tọa đàm, triển lãm, trưng bày lưu động,...

1.5. Biểu dương, tôn vinh và khen thưởng

Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh để triển khai nhân rộng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng.

2. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1. Tập huấn, hướng dẫn về xây dựng, quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Tập huấn kiến thức cho đội ngũ cán bộ quản lý khoa học và công nghệ, các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở nắm bắt nội dung trong quá trình nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ khi đề xuất, đặt hàng, triển khai thực hiện đến khi kết thúc nhiệm vụ, quá trình xác định tài sản và định giá tài sản theo các văn bản mới hiện hành đảm bảo tính pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các khóa, lớp tập huấn về hoạt động khoa học được tổ chức theo từng đối tượng phù hợp.

2.2. Tập huấn, hướng dẫn về sáng kiến; đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; sở hữu công nghiệp; ứng dụng và bảo đảm an toàn bức xạ và hạt nhân

Tập huấn kiến thức, kỹ năng hình thành ý tưởng, viết và triển khai sáng kiến; hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ; hoạt động ứng dụng và đảm bảo an toàn bức xạ và hạt nhân cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các khóa, lớp tập huấn được tổ chức theo từng đối tượng phù hợp.

2.3. Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Tập huấn kiến thức, kỹ năng cần thiết về triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các tổ chức khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: các khóa, lớp tập huấn được tổ chức theo từng đối tượng phù hợp.

2.4. Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Tập huấn kiến thức, kỹ năng cần thiết về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường chất lượng cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các khóa, lớp đào tạo, tập huấn được tổ chức theo từng đối tượng phù hợp.

2.5. Tập huấn, hướng dẫn hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tập huấn, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng cần thiết về hoạt động thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo cho các tổ chức, cá nhân.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: các khóa, lớp tập huấn về hoạt động khoa học được tổ chức theo từng đối tượng phù hợp.

2.6. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, các cơ sở đào tạo chính quy để tổ chức đào tạo, đào tạo lại, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ (thực hiện năm 2025);
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Tháng 6 năm 2025; hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số được tổ chức theo từng đối tượng phù hợp.

2.7. Phối hợp tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến (MOOCs)

Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà, đào tạo theo hướng cá nhân hóa và phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số của chính quyền và dịch vụ trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại... miễn phí

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Tháng 6 năm 2025; hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: tổ chức được các khóa phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

2.8. Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số

Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước đến cấp xã.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Tháng 6 năm 2025; hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho các đối tượng làm chuyên trách về Công nghệ thông tin.

2.9. Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia chuyển đổi số

Tham mưu lựa chọn đề cử đi đào tạo, bồi dưỡng được tối thiểu 100 chuyên gia về chuyển đổi số đảm bảo luôn được cập nhật những kiến thức, kỹ năng mới nhất về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Đào tạo được đội ngũ 100 chuyên gia về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

2.10. Tổ chức đào tạo an toàn thông tin mạng cho cán bộ nòng cốt về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp

Tổ chức các khóa đào tạo từ cơ bản đến nâng cao về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng tại các sở, ban, ngành, địa phương

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; địa phương.
- Thời gian thực hiện: Tháng 5 năm 2025; hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: các khóa đào tạo về kỹ năng về an toàn thông tin mạng trong hoạt động các quan nhà nước và trên không gian mạng.

2.11. Tổ chức tập huấn kỹ năng về an toàn thông tin trên môi trường mạng, an toàn trong giao dịch điện tử cho cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp

Tổ chức các buổi tập huấn kỹ năng, xây dựng tài liệu về an toàn thông tin trên môi trường mạng, an toàn trong giao dịch điện tử cho cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả, sản phẩm: các buổi tập huấn, tài liệu điện tử về kỹ năng an toàn thông tin trong hoạt động các quan nhà nước, giao dịch điện tử và trên không gian mạng.

2.12. Đào tạo giáo viên dạy các hoạt động giáo dục liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả: Các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

2.13. Xây dựng nền tảng giáo dục, thiết lập các chương trình đào tạo trực tuyến, mô hình giáo dục đại học số; chú trọng kết nối và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả: các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

2.14. Triển khai các Chương trình đào tạo cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ và tiến sĩ tài năng trong các ngành kỹ thuật và công nghệ chiến lược (Trí tuệ nhân tạo AI), công nghệ khối chuỗi (Blockchain), Internet vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Bigdata), công nghệ bán dẫn, công nghệ sinh học; các chương trình đào tạo, đào tạo lại đội ngũ kỹ thuật viên, đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả: Các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị liên quan căn cứ vào nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch này, hằng năm xây dựng kế hoạch thực hiện, định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/12 hằng năm và báo cáo đột xuất, báo cáo sơ kết, tổng kết khi có yêu cầu (*các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định*).

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện kế hoạch; đề xuất lồng ghép thực hiện nội dung đào tạo phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh với chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy (Cơ quan TT BCĐ tỉnh);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo Hưng Yên;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT TT-HN;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng